TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày 25 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Chỉnh

Ông Nguyễn Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Ư, sinh năm 1988 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú, thường trú: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T (tức Nguyễn Trọng T) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Lương Thị N (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không có; tiền án: Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2022. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

* *Bị hại*: Nguyễn Thị N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Phạm Thị D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. Nguyễn Trọng V, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/9/2022, Nguyễn Trọng Ư điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 14P5-65… đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện L để uống thuốc Methadone. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, Ư điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi qua bãi đất trống phía sau nhà chị Nguyễn Thị N ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, Ư phát hiện thấy 01 đầu đầm máy xúc bằng kim loại để tại đây; quan sát xung quanh không thấy có người, Ư nảy sinh ý định trộm cắp đầu đầm máy xúc đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Ư điều khiển xe mô tô đi đến vị trí để đầu đầm máy xúc thì đỗ lại, dựng chân chống xe; Ư xuống xe dùng hai tay bê đầu đầm máy xúc để lên giá đỡ xe mô tô ở vị trí để chân phía trước. Sau đó, Ư điều khiển xe mô tô chở chiếc đầu đầm máy xúc đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn ở tổ dân phố T, thị trấn Đ (gần cổng Trung tâm y tế huyện L) bán cho chị Phạm Thị D là chủ cửa hàng được 300.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết.

Cùng ngày 17/9/2022, chị Nguyễn Thị N có đơn trình báo gửi Công an thị trấn Đ về việc bị mất trộm 01 chiếc đầu đầm máy xúc; biết được hành vi trộm cắp đã bị phát hiện, Nguyễn Trọng Ư đến Công an thị trấn Đ đầu thú. Công an thị trấn Đ đã thu giữ của Ư 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 14P5-65…, 01 đầu đầm máy xúc tại cửa hàng thu mua sắt vụn của Phạm Thị D và tiến hành bàn giao hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đưa Nguyễn Trọng Ư đi chỉ vị trí trộm cắp tài sản, Ư xác định vị trí trộm cắp chiếc đầu đầm máy xúc phù hợp với lời khai của bị hại; trên cơ sở đó Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản xác định hiện trường.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan điều tra ra văn bản yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐG ngày 20/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: *01 chiếc đầu đầm máy xúc bằng kim loại trị giá 4.940.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)*.

Ngày 27/9/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 đầu đầm máy xúc bằng kim loại .

Chị Phạm Thị D mua chiếc đầu đầm máy xúc của Nguyễn Trọng Ư, nhưng chị D không biết đó là tài sản do Ư trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Ư về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ư từ 09 – 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại anh Nguyễn Trọng V 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 14P5-65…; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Trọng Ư trình bày: Ngày 17/9/2022, bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc đầu đầm máy xúc bằng kim loại của gia đình chị Nguyễn Thị N đem đến cửa hàng thu mua sắt vụn bán cho chị Phạm Thị D được 300.000 đồng, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết, bị cáo nhất trí với bản kết luận định giá tài sản. Bị cáo bị khởi tố, truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Ư luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/9/2022, bị cáo Nguyễn Trọng Ư điều khiển xe mô tô đi qua khu vực nhà chị Nguyễn Thị N ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, phát hiện thấy 01 đầu đầm máy xúc bằng kim loại để ở phía sau nhà, quan sát xung quanh không thấy có người, Ư dựng xe xuống bê chiếc đầu đầm máy xúc để lên giá đỡ xe mô tô rồi đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn bán cho chị Phạm Thị D được 300.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L đã kết luận chiếc đầu đầm máy xúc trên trị giá 4.940.000 đồng *(Bốn triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)*.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Trọng Ư là lén lút, chiếm đoạt tài sản của gia đình chị Nguyễn Thị N; hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Ư về tội danh trên theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy bị cáo Nguyễn Trọng Ư thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường mọi người xung quanh; động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là chiếm đoạt tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Năm 2021 bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản. Chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, không biết ăn năn hối cải, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; hình phạt giành cho bị cáo ở mức thấp của khung hình

phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Do gia đình bị cáo là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp là chiếc đầu đầm máy xúc đã được Cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 14P5-65… là tài sản của anh Nguyễn Trọng V cho bị cáo mượn. Do anh V không biết bị cáo đã sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho anh V.

Bị hại là chị Nguyễn Thị N đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp, chị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa nên không đặt ra giải quyết.

Chị Phạm Thị D mua 01 chiếc đầu đầm máy xúc của Nguyễn Trọng Ư với giá 300.000 đồng là ngay thẳng. Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản trên để phục vụ điều tra và trả lại cho bị hại, chị D bị thiệt hại 300.000 đồng nhưng không yêu cầu Ư phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Ư là người thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ư 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/9/2022).

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại anh Nguyễn Trọng V 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 14P5- 65...

Vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam (biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam).

3- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng Ư.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án xét xử vắng mặt./.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND xã K
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái